TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 26/6/2024
V/v: *"Ly hôn, t/c nuôi con khi ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN –TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phong

Các Hội thẩm nhân dân: 1 - Ông Bùi Ngọc Nam

2 - Ông Nguyễn Hữu Tuấn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Khánh Linh - Thư ký tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, tham gia phiên tòa:* Ông Lê Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, Tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số: 09/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2024 về việc *"Ly hôn, t/c nuôi con khi ly hôn"*.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXX-ST ngày 03 tháng 6 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2024/QĐST-HNGĐ ngày 20 ngày 6 năm 2024, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Văn Thị T – Sinh năm 1993
2. Bị đơn: Anh Phạm Văn L – Sinh năm 1989

Cùng ĐKHKTT: Tổ dân phố T, phường T, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn; Vắng mặt bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 10 năm 2023 cũng như qua khai báo, nguyên đơn chị Văn Thị T, trình bày: Chị kết hôn với anh Phạm Văn L vào năm 2015 là do tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân phường T vào tháng 3/2015. Sau khi cưới vợ chồng chung sống vui vẻ hạnh phúc được một thời gian đến giữa năm 2023 thì phát sinh

nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, thường xuyên bất đồng quan điểm, không tôn trọng nhau, anh L ham chơi, không quan tâm đến gia đình vợ con, tình cảm vợ chồng ngày một lạnh nhạt dần, anh chị đã ly thân nhau từ tháng 9/2023 cho đến nay, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Tình cảm vợ chồng thật sự không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Phạm Văn L.

- Về con chung: Chị và anh L có hai con chung là cháu Phạm Thị Huyền A, sinh ngày 11/8/2015 và cháu Phạm Viết Tiến P, sinh ngày 29/5/2019. Ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huyền A, đề nghị giao cháu P cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về tài sản, công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tiến hành tố tụng và của nguyên đơn là đã thực hiện đúng quy định của bộ luật Tố tụng Dân sự và đưa ra quan điểm về việc giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Chị Văn Thị T khởi kiện anh Phạm Văn L là loại án: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn. Anh L có hộ khẩu thường trú tại phường T, thành phố Sầm Sơn, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, được tòa án thụ lý theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Bị đơn Anh Phạm Văn L đã được thông báo thụ lý vụ án và triệu tập đến tòa án làm việc vào các ngày 19/01 và 05/3 năm 2024, thủ tục triệu tập hợp lệ nhưng anh L không đến Tòa án làm việc, không có lý do của việc vắng mặt; Xét thấy vụ án không thể tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án chỉ tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đã tiến hành giao thông báo này đến các đương sự để làm việc vào ngày 10/4/2024 nhưng anh L vẫn vắng mặt không có lý do, việc vắng mặt của anh L thuộc trường hợp cố tình trốn tránh. Vì vậy Tòa án quết định đưa vụ án ra xét xử và giao hợp lệ quyết định xét xử, nhưng anh L vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa và mở lại phiên tòa lần thứ hai

nhưng anh L vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh L là đúng với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2]. Về tình trạng hôn nhân và yêu cầu xin ly hôn:

Chị Văn Thị T và anh Phạm Văn L kết hôn với nhau là do hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường T, TP Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, vào tháng 3/2015. Tại thời điểm đăng ký kết hôn, cả hai bên anh chị đều đủ tuổi kết hôn, không vi phạm điều 8 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, như vậy hôn nhân giữa chị T và anh L được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi cưới, vợ chồng chung sống vui vẻ, hạnh phúc cho đến giữa năm 2023 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hợp tính nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm, cãi vã, xô xát lẫn nhau, không tôn trọng nhau. Ngày 08/4/2024, Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp của anh chị, cán bộ thôn và chính quyền địa phương cho biết: Mâu thuẫn giữa anh chị địa phương không nắm rõ, chỉ biết chị T đã về nhà mẹ đẻ ở, không chung sống cùng anh L nữa. Quan điểm của địa phương là đề nghị Tòa án tiến hành hòa giải để anh chị có cơ hội đoàn tụ, cùng nhau nuôi dậy con cái, nếu không được thì đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xét thấy tình cảm vợ chồng của anh, chị không đáp ứng được với quy định tại khoản 3 Điều 2 về nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân gia đình và Điều 19 về tình nghĩa vợ chồng của Luật Hôn nhân và gia đình 2014. Quá trình giải quyết tại Tòa án, anh L không đến làm việc, bỏ mặc với những yêu cầu của chị T. Tình cảm giữa hai anh chị thực sự không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng dẫn tới ly thân, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu xin được ly hôn của chị T là đúng với quy định tại Điều 56 luật HNGĐ.

- Về con chung: Chị T và anh L có hai con chung là cháu Phạm Thị Huyền A, sinh ngày 11/8/2015 và cháu Phạm Viết Tiến P, sinh ngày 29/5/2019. Ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huyền A, đề nghị giao cháu P cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Xét thấy đề nghị của chị T là phù hợp, cha mẹ sinh con ra đều phải có trách nhiệm nuôi dưỡng và giáo dục con, vì vậy chấp nhận yêu cầu về người nuôi con và yêu cầu không cấp dưỡng tiền nuôi con, của chị T, đồng thời cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Huyền A.

Về tài sản, công nợ: Chị không yêu cầu tòa án giải quyết nên miễn xét.

[3]. Về án phí: Chị T thuộc trường hợp phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo qui định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng DS và điểm a, khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326 về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 BLTTDS.

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí toà án.

- Về hôn nhân. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T. Chị Văn Thị T được ly hôn anh Phạm Văn L.

- Về con chung: Cháu Phạm Thị Huyền A và cháu Phạm Viết Tiến Phát là con chung của anh L và chị T. Giao cháu Phạm Thị Huyền A cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Phạm Viết Tiến P cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh, chị được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- **Về án phí**: Chị Văn Thị T phải nộp 300 000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai kí hiệu: BLTU/23 số 0004743, ngày 08/01/2024 của Chi cục Thi hành án DS thành phố Sầm Sơn (chị T đã nộp đủ tiền án phí).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn; vắng mặt bị đơn,

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết./.

Nơi nhận **:**
- Đương sự;
- VKSND Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP. Sầm Sơn;
- UBND phường T;
- Lưu HSVA .

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Phong